

Bản án số: **37/2020/HSST**
Ngày: **05/5/2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Lan** và bà **Vũ Thị Khuôn**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/HSST-QĐ ngày 17 tháng 4 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1979; Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 9/87 Lý Quốc B, P. Nhị Ch, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Ninh Dương P, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất. Có vợ thứ nhất là Lê Thị H, sinh năm 1980 (đã ly hôn). Có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2016. Tiền sự: không. Tiền án: Bản án số 157/2018/HSST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nộp án phí ngày 27/11/2018. Ra trại ngày 04/7/2019. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2019, chuyển tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Lê Đăng Đ1, sinh năm 1978;

Cư trú tại: Thôn Phú L, phường Nam Đ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1980;

Cư trú tại: Thôn Phú L, phường Nam Đ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00h30phút ngày 17/12/2019 tại khu vực ngã năm Tam G – P. Trần HĐ - TP Hải Dương, tổ tuần tra Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương (PK20) phối hợp Công an P. Trần HĐ bắt quả tang Nguyễn Minh Đ đang cất giấu trái phép trong túi áo ngực bên trái đang mặc 01 gói nilon màu trắng kích thước (1,5 x 1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. Đ khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Lê Đăng Đ1 và anh Nguyễn Hữu K. Quá trình điều tra đã làm rõ được Nguyễn Minh Đ có sử dụng chất ma túy tổng hợp nên khoảng 22h00 phút ngày 16/12/2019, Đ điều khiển xe mô tô kiểu dáng wave, màu đỏ không biển số đi từ nhà đến khu vực bến xe HT, P. HT, TP. Hải Dương tìm mua ma túy. Tại đây, Đ mua được 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 200.000đ của một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi giấu trong túi áo ngực bên trái đang mặc đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 00h30phút ngày 17/12/2019, khi Đ đi đến khu vực ngã năm Tam G, P. Trần HĐ, TP Hải Dương thì bị tổ tuần tra phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương (PK20) phối hợp công an P. Trần HĐ bắt quả tang, thu giữ trong túi áo ngực bên trái Đ đang mặc 01 gói nilon màu trắng, kích thước (1,5 x 1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng và 01 xe mô tô kiểu dáng wave, màu đỏ không biển số trước sự chứng kiến của các anh Lê Đăng Đ1 và anh Nguyễn Hữu K cùng ở thôn Phú L, P. Nam Đ, TP. Hải Dương

Tại kết luận giám định số 12/KLGD-PC09 ngày 19/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong bì thư ghi thu của Nguyễn Minh Đ, gửi đến giám định có khối lượng là 0,374 gam là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

* Về vật chứng:

- Đối với 0,308g Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì số 12/KLGD - PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an TP Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe moto kiểu dáng wave, màu đỏ không biển số, quá trình điều tra Đ khai mua của một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ)

trước đó khoảng 01 tháng ở khu vực trung tâm thương mại cũ thuộc P. Trần Phú, TP. Hải Dương với giá 1.500.000đ, không có giấy tờ đăng ký xe. Kết luận giám định số 01/KLGD ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định hàng chữ số: RLHHC08022Y218XXX đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số: HC08E-0218XXX đóng chìm ở thân máy, là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà máy chế tạo đóng ra. Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hải Dương xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo số khung, số máy kể trên, chiếc xe kể trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật sau.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSTPHD ngày 19/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ từ **18** (Mười tám) đến **21** (Hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 17/12/2019; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 0,308g Methamphetamine hoàn lại sau giám định; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (bút

lục số 18, 24 - 25, 30 - 31); lời khai những người làm chứng (bút lục số 47 - 56) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00h30phút ngày 17/12/2019, tại khu vực ngã 5 Tam G thuộc P. Trần HĐ, TP Hải Dương, Nguyễn Minh Đ cất giấu trái phép 0,374 gam Methamphetamine ở túi áo ngực đang mặc mục đích để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương (PK20) phối hợp Công an P. Trần HĐ bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 0,308g Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì số 12/KLGD - PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Xét Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Những vấn đề khác:

- Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Minh Đ tại khu vực bến xe HT, phường HT, thành phố Hải Dương, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này ở đâu. Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Hải Dương tiếp tục điều tra xác minh, khi nào rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm sẽ xử lý sau.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA-WAVE, màu sơn đỏ, không đeo BKS, có số khung RLHHC08022Y218XXX, số máy HC08E-0218XXX do Đ điều khiển. Quá trình điều tra không làm rõ được chủ sở hữu, Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Hải Dương tách chiếc xe khỏi hồ sơ vụ án để giải quyết theo qui định của pháp luật sau.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ **20** (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 17/12/2019.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,308g Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 12/KLGĐ - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (*Tình trạng vật chứng theo*

biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 24/3/2020).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/5/2020)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên